

Họ và tên: .....

Lớp: .....

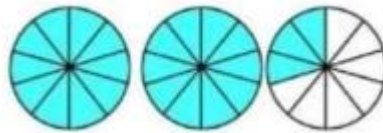
Môn: Toán – Lớp 5

Bộ sách: Kết nối tri thức

Thời gian làm bài: 40 phút

**I. TRẮC NGHIỆM**

(Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng)

**Câu 1.** Hỗn số chỉ số phần tô màu trong hình là:

A.  $2\frac{3}{7}$

B.  $3\frac{3}{10}$

C.  $2\frac{3}{10}$

D.  $3\frac{2}{7}$

**Câu 2.** Số thập phân “Một trăm hai mươi lăm phẩy tám trăm linh sáu” được viết là:

A. 25,860

B. 125,86

C. 120,586

D. 125,806

**Câu 3.** Số thập phân 6,009 được viết dưới dạng hỗn số là:

A.  $6\frac{9}{10}$

B.  $6\frac{9}{100}$

C.  $6\frac{9}{1000}$

D.  $6\frac{9}{10000}$

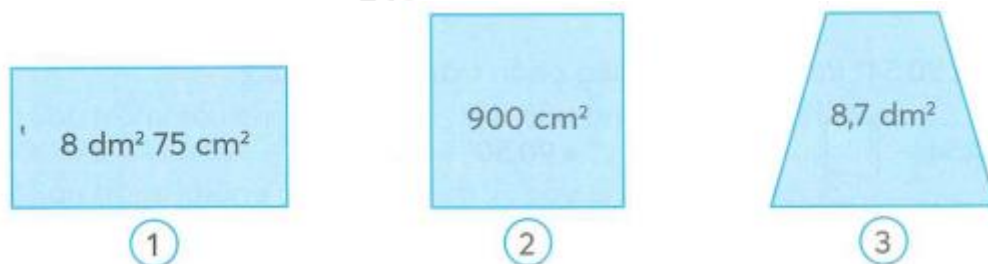
**Câu 4.** Làm tròn số 37,456 đến hàng phần trăm ta được:

A. 37,45

B. 37,46

C. 37,40

D. 37,50

**Câu 5.** Cho các tấm kính có diện tích như sau:

Tấm kính có diện tích bé nhất là:

A. Tấm số 1

B. Tấm số 2

C. Tấm số 3

D. Không xác định được

**Câu 6.** Một khu đất dạng hình vuông có chu vi 24 km. Diện tích khu đất đó là:

A. 2 400 ha

B. 360 ha

C. 1 600 ha

D. 3 600 ha

**II. TỰ LUẬN****Câu 1.** Thực hiện phép tính

$$5\frac{3}{8} - \frac{4}{9} : \frac{1}{3}$$

$$\frac{8}{27} \times \frac{9}{2} \times \frac{5}{24}$$

**Câu 2.** Tính bằng cách thuận tiện

$$\frac{5}{7} \times \frac{15}{43} + \frac{28}{43} \times \frac{5}{7}$$

$$\frac{2}{9} \times \frac{23}{7} - \frac{2}{7} \times \frac{2}{9}$$

**Câu 3.** Điền số thập phân thích hợp vào chỗ chấm.

$$856 \text{ mm} = \dots\dots\dots \text{ dm}$$

$$15 \text{ 735 cm}^2 = \dots\dots\dots \text{ m}^2$$

$$3 \text{ km}^2 \text{ 9 ha} = \dots\dots\dots \text{ km}^2$$

$$5 \text{ ha 150 m}^2 = \dots\dots\dots \text{ ha}$$

**Câu 4.** Một cửa hàng có 420 kg trái cây. Hôm qua cửa hàng bán được  $\frac{3}{7}$  số trái cây. Hôm nay, cửa

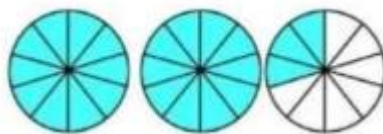
hàng bán được  $\frac{2}{5}$  số trái cây còn lại sau ngày hôm qua. Hỏi cả hai ngày cửa hàng bán được bao nhiêu

kg trái cây?

## HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

## I. TRẮC NGHIỆM

**Câu 1.** Hỗn số chỉ số phần tô màu trong hình là:



A.  $2\frac{3}{7}$

B.  $3\frac{3}{10}$

C.  $2\frac{3}{10}$

D.  $3\frac{2}{7}$

**Phương pháp**

Quan sát hình vẽ để xác định hỗn số thích hợp

**Lời giải**

Hỗn số chỉ số phần tô màu trong hình là:  $2\frac{3}{10}$

**Đáp án: C**

**Câu 2.** Số thập phân “Một trăm hai mươi lăm phẩy tám trăm linh sáu” được viết là:

A. 25,860

B. 125,86

C. 120,586

D. 125,806

**Phương pháp**

Đọc (hoặc viết) phần nguyên rồi đọc (hoặc viết) dấu "phẩy", sau đó đọc (hoặc viết) phần thập phân.

**Lời giải**

Số thập phân “Một trăm hai mươi lăm phẩy tám trăm linh sáu” được viết là: 125,806

**Đáp án: D**

**Câu 3.** Số thập phân 6,009 được viết dưới dạng hỗn số là:

A.  $6\frac{9}{10}$

B.  $6\frac{9}{100}$

C.  $6\frac{9}{1000}$

D.  $6\frac{9}{10000}$

**Phương pháp**

Áp dụng cách viết  $\frac{1}{1000} = 0,001$

**Lời giải**

Số thập phân 6,009 được viết dưới dạng hỗn số là:  $6\frac{9}{1000}$

**Đáp án: C**

**Câu 4.** Làm tròn số 37,456 đến hàng phần trăm ta được:

A. 37,45

B. 37,46

C. 37,40

D. 37,50

**Phương pháp**

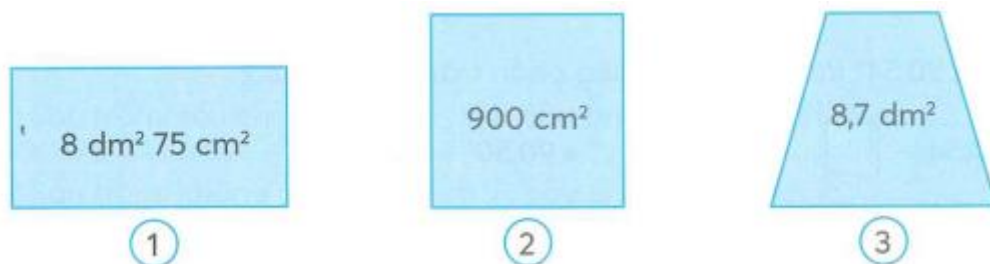
Khi làm tròn số thập phân đến hàng phần trăm, ta so sánh chữ số ở hàng phần nghìn với 5. Nếu chữ số hàng phần nghìn bé hơn 5 thì làm tròn xuống, còn lại thì làm tròn lên.

### Lời giải

Làm tròn số 37,456 đến hàng phần trăm ta được: 37,46 (vì chữ số hàng phần nghìn là  $6 > 5$ , làm tròn lên)

### Đáp án: B

**Câu 5.** Cho các tấm kính có diện tích như sau:



Tấm kính có diện tích bé nhất là:

- A. Tấm số 1      B. Tấm số 2      C. Tấm số 3      D. Không xác định được

### Phương pháp

- Chuyển các số đo diện tích về đơn vị  $\text{dm}^2$
- So sánh các kết quả tìm được

### Lời giải

Đổi:  $8\text{dm}^2 75 \text{ cm}^2 = 8,75 \text{ dm}^2$  ;  $900 \text{ cm}^2 = 9 \text{ dm}^2$

Ta có  $8,7 \text{ dm}^2 < 8,75 \text{ dm}^2 < 9 \text{ dm}^2$

Vậy tấm kính bé nhất là tấm kính 3

### Đáp án: C

**Câu 6.** Một khu đất dạng hình vuông có chu vi 24 km. Diện tích khu đất đó là:

- A. 2 400 ha      B. 360 ha      C. 1 600 ha      D. 3 600 ha

### Phương pháp

- Tìm độ dài cạnh của khu đất = chu vi : 4
- Diện tích khu đất = cạnh x cạnh
- Đổi sang đơn vị ha

### Lời giải

Độ dài cạnh của khu đất là:  $24 : 4 = 6 \text{ (km)}$

Diện tích khu đất đó là:  $6 \times 6 = 36 \text{ (km}^2\text{)}$

Đổi:  $36 \text{ km}^2 = 3 600 \text{ ha}$

### Đáp án: D

**II. TỰ LUẬN****Câu 1.** Thực hiện phép tính

$$5\frac{3}{8} - \frac{4}{9} : \frac{1}{3}$$

$$\frac{8}{27} \times \frac{9}{2} \times \frac{5}{24}$$

**Phương pháp**

- Chuyển hỗn số thành phân số rồi thực hiện tính
- Chia cả tử số và mẫu số cho các thừa số chung

**Lời giải**

$$5\frac{3}{8} - \frac{4}{9} : \frac{1}{3} = \frac{29}{8} - \frac{4}{9} \times \frac{3}{1} = \frac{29}{8} - \frac{4}{3} = \frac{87}{24} - \frac{32}{24} = \frac{55}{24}$$

$$\frac{8}{27} \times \frac{9}{2} \times \frac{5}{24} = \frac{8 \times 9 \times 5}{27 \times 2 \times 24} = \frac{8 \times 9 \times 5}{9 \times 3 \times 2 \times 8 \times 3} = \frac{5}{18}$$

**Câu 2.** Tính bằng cách thuận tiện

$$\frac{5}{7} \times \frac{15}{43} + \frac{28}{43} \times \frac{5}{7}$$

$$\frac{2}{9} \times \frac{23}{7} - \frac{2}{7} \times \frac{2}{9}$$

**Phương pháp**

Áp dụng công thức:

$$a \times b + a \times c = a \times (b + c)$$

$$a \times b - a \times c = a \times (b - c)$$

**Lời giải**

$$\frac{5}{7} \times \frac{15}{43} + \frac{28}{43} \times \frac{5}{7} = \frac{5}{7} \times \left( \frac{15}{43} + \frac{28}{43} \right) = \frac{5}{7} \times 1 = \frac{5}{7}$$

$$\frac{2}{9} \times \frac{23}{7} - \frac{2}{7} \times \frac{2}{9} = \frac{2}{9} \times \left( \frac{23}{7} - \frac{2}{7} \right) = \frac{2}{9} \times \frac{21}{7} = \frac{2}{9} \times 3 = \frac{2}{3}$$

**Câu 4.** Điền số thập phân thích hợp vào chỗ chấm.

$$856 \text{ mm} = \dots\dots\dots \text{ dm}$$

$$15 \text{ 735 cm}^2 = \dots\dots\dots \text{ m}^2$$

$$3 \text{ km}^2 \text{ 9 ha} = \dots\dots\dots \text{ km}^2$$

$$5 \text{ ha } 150 \text{ m}^2 = \dots\dots\dots \text{ ha}$$

**Phương pháp**Áp dụng cách đổi:  $1 \text{ dm} = 100 \text{ mm}$  ;  $1 \text{ m}^2 = 10 \text{ 000 cm}^2$ 

$$1 \text{ km}^2 = 100 \text{ ha} ; 1 \text{ ha} = 10 \text{ 000 m}^2$$

**Lời giải**

$$856 \text{ mm} = \mathbf{8,56} \text{ dm}$$

$$15 \text{ 735 cm}^2 = \mathbf{1,5735} \text{ m}^2$$

$$3 \text{ km}^2 \text{ 9 ha} = \mathbf{3,09} \text{ km}^2$$

$$5 \text{ ha } 150 \text{ m}^2 = \mathbf{5,015} \text{ ha}$$

**Câu 4.** Một cửa hàng có 420 kg trái cây. Hôm qua cửa hàng bán được  $\frac{3}{7}$  số trái cây. Hôm nay, cửa hàng bán được  $\frac{2}{5}$  số trái cây còn lại sau ngày hôm qua. Hỏi cả hai ngày cửa hàng bán được bao nhiêu kg trái cây?

**Phương pháp**

- Tìm số kg trái cây bán ngày hôm qua = số trái cây cửa hàng có  $\times \frac{3}{7}$
- Tìm số kg trái cây còn lại
- Tìm số kg trái cây bán ngày hôm nay = số kg trái cây còn lại  $\times \frac{2}{5}$
- Tìm số kg trái cây 2 ngày bán được

**Lời giải**

Số kg trái cây bán ngày hôm qua là:

$$420 \times \frac{3}{7} = 180 \text{ (kg)}$$

Số kg trái cây còn lại sau ngày hôm qua là:

$$420 - 180 = 240 \text{ (kg)}$$

Số kg trái cây bán ngày hôm nay là:

$$240 \times \frac{2}{5} = 96 \text{ (kg)}$$

Cả hai ngày cửa hàng bán được số kg trái cây là:

$$180 + 96 = 276 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 276 kg trái cây